

Số: 372/KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày 27 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Vĩnh Tường năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019; UBND huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Kiểm tra nhằm nắm bắt tình hình triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL tại các phòng, ban, trung tâm thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Qua đó phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc, chần chừ những tồn tại, thiếu sót trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

- Kịp thời phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu.

Việc kiểm tra công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được thực hiện theo đúng nội dung, thẩm quyền, quy trình, phù hợp với mục đích kiểm tra và mục tiêu quản lý nhà nước đối với công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời và đúng pháp luật; tránh gây những phiền hà, khó khăn, trở ngại cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, CÁCH THỨC, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra.

Kiểm tra một số phòng, ban thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện (lịch và thời gian kiểm tra chi tiết thông báo sau).



2. Phạm vi kiểm tra

Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL từ ngày 01/7/2016 đến hết năm 2018 (hoặc đến thời điểm kiểm tra) của cơ quan, đơn vị.

3. Cách thức kiểm tra.

- Đối với các phòng, ban, trung tâm: Đoàn kiểm tra làm việc tại trụ sở cơ quan trực tiếp thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

- Đối với UBND các xã, thị trấn: Đoàn kiểm tra làm việc tại trụ sở UBND xã, thị trấn.

4. Nội dung kiểm tra.

- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của đơn vị.

- Việc thực hiện trình tự, hồ sơ trong xây dựng và ban hành văn bản QPPL; việc tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản QPPL của huyện, của tỉnh; việc lưu giữ hồ sơ trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Công tác kiểm tra văn bản QPPL: công tác kiểm tra các văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản chớ chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

- Công tác rà soát văn bản QPPL, hệ thống hóa VBQPPL.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN TIẾN HÀNH KIỂM TRA

1. Thành phần đoàn kiểm tra.

UBND huyện thành lập đoàn kiểm gồm lãnh đạo và chuyên viên cơ quan Tư pháp và Văn phòng HĐND&UBND huyện.

2. Thành phần cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Đối với các phòng, ban, trung tâm: Lãnh đạo phòng, ban, trung tâm; cán bộ phụ trách soạn thảo văn bản QPPL.

- Đối với các xã, thị trấn: Lãnh đạo xã, Công chức tư pháp- hộ tịch;

3. Thời gian kiểm tra: Dự kiến Quý III/2019.

4. Phương pháp kiểm tra.

Các đơn vị kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản (theo gợi ý do Đoàn kiểm tra thông báo), trình bày tại buổi họp kiểm tra; đoàn kiểm tra sẽ trực tiếp kiểm tra hồ sơ lưu và các tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra.

IV. TRÌNH TỰ QUY TRÌNH KIỂM TRA

1. Trước khi tiến hành kiểm tra, Đoàn kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý các đơn vị được kiểm tra về nội dung báo cáo, lịch làm việc cụ thể bằng văn bản gửi tới cơ quan, đơn vị được kiểm tra chậm nhất 10 ngày và liên hệ để thu thập, tổng hợp thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Trong quá trình làm, Đoàn kiểm tra tiến hành xác minh các thông tin, tài liệu, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, dự thảo kết luận kiểm tra, trình UBND huyện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm Phòng Tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu UBND huyện quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và các điều kiện cần thiết để tiến hành cuộc kiểm tra.

- Báo cáo UBND huyện kết quả kiểm tra; đồng thời tham mưu UBND huyện chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế sau khi kiểm tra.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình Đoàn thực hiện kiểm tra tại cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo trung thực, cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Sau khi được kiểm tra, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế (nếu có) trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; hoàn thiện và gửi báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kết luận kiểm tra cho Đoàn kiểm tra (qua Phòng Tư pháp).

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị không thuộc đối tượng kiểm tra năm 2019.

- Các phòng, ban, trung tâm; UBND các xã, thị trấn không thuộc đối tượng kiểm tra; tự kiểm tra tại cơ quan đơn vị mình.

- Báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL gửi về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, trung tâm; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, trung tâm của huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu VT, TP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Đặng Quang Thủy